

*Cẩm Xuyên, ngày 20 tháng 8 năm 2021*

## **MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CCHC GIAI ĐOẠN 2021-2030**

### **I. MỤC TIÊU CCHC GIAI ĐOẠN 2021-2030**

#### **1. Mục tiêu chung:**

Từng bước xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại; nâng cao kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo phẩm chất và năng lực; hệ thống các cơ quan hành chính chuyên nghiệp, năng động, hiệu lực, hiệu quả.

Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, chất lượng cuộc sống, phúc lợi của người dân, cắt giảm tối đa các giao dịch trực tiếp; tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thực sự thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn và thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư. Nâng cao năng lực cạnh tranh, vị trí xếp hạng chỉ số CCHC cấp huyện hàng năm, góp phần thúc đẩy phát triển KT-XH nhanh, bền vững và phục vụ tốt cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

#### **2. Mục tiêu cụ thể:**

##### **2.1. Cải cách thể chế**

- Đến năm 2025:

Thực hiện đạt các mục tiêu tại Nghị quyết 76/NQ-CP của Chính phủ: hoàn thiện hệ thống thể chế của nền hành chính nhà nước, trọng tâm là thể chế về tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và năng lực kiến tạo phát triển;

100% các văn bản QPPL, các cơ chế, chính sách được ban hành đúng quy trình, đúng thẩm quyền, đảm bảo thực thi hiệu quả.

- Đến năm 2030:

Trên địa bàn huyện cơ bản hoàn thiện toàn diện, đồng bộ và vận hành có hiệu quả các nội dung về thể chế của nền hành chính hiện đại, thể chế phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo được bước đột phá trong huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thúc đẩy phát triển địa phương theo định hướng của Chính phủ.

##### **2.2. Cải cách thủ tục hành chính**

- Đến năm 2025:

Rà soát đơn giản hóa tối thiểu 20% số quy định và cắt giảm tối thiểu 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành tính đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2020.

Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

Năm 2021, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 20%, 15%; giai đoạn 2022 - 2025, mỗi năm tăng tối thiểu 20% đối với mỗi cấp hành chính cho đến khi đạt tỷ lệ 100% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

90% thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời; 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Đến năm 2030:

100% thủ tục hành chính, có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 50% trở lên.

Tối thiểu 90% thủ tục hành chính có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 60%.

Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 90%.

### **2.3. Cải cách tổ chức bộ máy**

- Đến năm 2025:

Tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; rà soát sắp xếp công tác cải cách tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập theo đề án đã được xây dựng; thực hiện việc sắp

nhập các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2021-2025; sáp nhập thôn, tổ dân phố; sáp nhập tổ chức hội cấp huyện có chức năng, nhiệm vụ tương đồng; sáp nhập các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện theo Nghị quyết số 19 của BCH Trung ương khóa XII.

- Đến năm 2030:

Hoàn thành việc sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2025-2030; thực hiện việc giảm các phòng chuyên môn theo Hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương ngân sách nhà nước theo đúng quy định.

#### **2.4. Cải cách chế độ công vụ**

- Đến năm 2025:

Thực hiện tinh giản biên chế đảm bảo theo đúng chỉ tiêu UBND tỉnh đề ra. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo số lượng, có cơ cấu hợp lý theo đúng vị trí việc làm; 100% đạt chuẩn theo chức danh quy định, đảm bảo phẩm chất, năng lực, đảm bảo thực hiện tốt đạo đức công vụ.

100% cơ quan hành chính xây dựng công sở văn minh, văn hóa công sở đảm bảo đúng quy định.

- Đến năm 2030:

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý; đội ngũ cán bộ các cấp nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực uy tín: 25% - 30% lãnh đạo, quản lý trực thuộc có đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

#### **2.5. Cải cách tài chính công**

- Đến năm 2025:

Tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật để đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách Nhà nước theo hướng bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách Trung ương và chủ động, tích cực của ngân sách địa phương.

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đối với các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Đến năm 2025, có tối thiểu 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

- Đến năm 2030:

Hoàn thiện đầy đủ và đồng bộ hệ thống pháp luật để thể chế hóa các chủ trương của Đảng về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021 - 2025.

#### **2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

- Đến năm 2025:

100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 theo danh mục DVC trực tuyến được triển khai thực hiện;

Tối thiểu 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 có phát sinh hồ sơ;  
Trên 50% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận và xử lý qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4;

80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp các loại thông tin giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó.

Bảo đảm 100% doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn được tư vấn, hỗ trợ pháp lý và hỏi đáp trực tuyến với cơ quan nhà nước khi có nhu cầu.

100% điểm bưu điện văn hóa xã có tài liệu tuyên truyền về CCHC phục vụ Nhân dân đọc, tra cứu. 100% Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước được nâng cấp.

Đẩy mạnh thực hiện việc duy trì và cải tiến có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan UBND huyện và 04 xã; chuyển đổi, xây dựng mới hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại 01 xã; xây dựng mới HTQLCL tại 18 xã, thị trấn;

Tổ chức kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến và công bố HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, đơn vị áp dụng;

Tổ chức Đào tạo nghiệp vụ về ISO hành chính cho cán bộ, công chức tại các cơ quan xây dựng và áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001: 2015; đào tạo bổ sung đội ngũ chuyên gia đánh giá HTQLCL đáp ứng điều kiện và nhiệm vụ được giao.

- Đến năm 2030:

100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

90% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 70% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

Tối thiểu 80% người trưởng thành có tài khoản giao dịch tại ngân hàng.

Phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang ;dịch vụ mạng di động 5G.

Tiếp tục duy trì, mở rộng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan đơn vị đã áp dụng.

Xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại các 04 đơn vị sự nghiệp công lập.

## **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CCHC GIAI ĐOẠN 2021-2030**

<b>STT</b>	<b>Nhiệm vụ trọng tâm về CCHC</b>	<b>Kết quả/Sản phẩm đầu ra</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian bắt đầu thực hiện/Thời gian hoàn thành</b>	<b>Kinh phí (dự kiến - nếu có)</b>
------------	-----------------------------------	--------------------------------	------------------------	-------------------------	---	------------------------------------

					(năm)	
<b>I</b>	<b>Cải cách thể chế:</b>					
1	Theo dõi, tổng hợp việc triển khai nội dung cải cách thể chế.	Thực hiện theo nhiệm vụ các nội dung về cải cách thể chế thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã	Thường xuyên	Không
2	Phối hợp hoặc chủ trì triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật					
2.1	Chủ trì nâng cao chất lượng công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền được luật giao	Báo cáo thẩm định	Phòng Tư pháp	Các phòng, ngành có liên quan đến nội dung văn bản	Khi được Luật giao	Theo quy định của cơ quan nhà nước cấp trên
2.2	Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền,	Kế hoạch tự kiểm tra, rà soát văn bản, báo cáo kết quả rà soát, tự kiểm tra	Phòng Tư pháp	Các phòng, ngành; UBND cấp xã	Thường xuyên	Theo quy định của cơ quan nhà nước cấp trên
2.3	Nâng cao chất lượng góp ý xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu của cơ quan nhà nước cấp trên	Báo cáo góp ý xây dựng Luật, Nghị định, Thông tư	Các phòng, ngành có liên quan	Phòng Tư pháp	Theo yêu cầu	Theo quy định của cơ quan nhà nước cấp trên
2.4	Đảm bảo triển khai kịp thời, hiệu quả, phù hợp tình hình thực tiễn của địa phương các văn bản Luật, văn bản dưới luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành đảm bảo quản lý nhà	Kế hoạch thực hiện, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc	Các phòng, ngành; UBND cấp xã	Phòng Tư pháp	Khi có văn bản mới ban hành cần triển khai	Không

	nước, quản lý xã hội theo pháp luật, tôn trọng pháp luật.					
2.5	Nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch và tổ chức theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo ngành, lĩnh vực hoặc theo chuyên đề nhằm đánh giá đúng thực trạng thi hành pháp luật trên địa bàn huyện.	Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật	Phòng tư pháp	Các phòng, ngành có liên quan	Thường xuyên	Theo quy định của cơ quan nhà nước cấp trên
3	Phối hợp xây dựng và vận hành có hiệu quả Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đảm bảo thống nhất với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Kế hoạch số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch từ sổ hộ tịch; Kế hoạch chứng thực điện tử	Phòng tư pháp, UBND cấp xã		2020-2025	Theo quy định của cơ quan nhà nước cấp trên
3.1	Hoàn thành Kế hoạch số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch từ các sổ hộ tịch	Số hóa trên nền tảng cơ sở dữ liệu hộ tịch đã được đăng ký tại cấp huyện và cấp xã	Phòng tư pháp; UBND cấp xã		4/2020 đến 6/2022	Theo quy định của cơ quan nhà nước cấp trên
3.2	Triển khai vận hành, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; chứng thực điện tử	Các giấy tờ liên quan đến hộ tịch, chứng thực	Phòng Tư pháp, UBND cấp xã		Theo đề án của Bộ Tư pháp	Theo quy định của cơ quan nhà nước cấp trên
<b>II</b>	<b>Cải cách thủ tục hành chính</b>					
1	Thực hiện rà soát, đơn giản hóa các quy định, thủ tục hành chính	Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2020 của UBND huyện và UBND cấp xã.	Văn phòng HĐND-UBND huyện; UBND cấp xã.	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Hàng năm	Theo quy định của cơ quan nhà nước cấp
2	Kiểm soát việc thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các phòng, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch rà soát, báo cáo kết quả	Văn phòng HĐND-UBND huyện; UBND cấp xã.	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Hàng năm	Theo quy định của cơ quan nhà nước cấp

3	Tổ chức niêm yết, công khai TTHC.	Tổ chức thực hiện niêm yết, công khai các TTHC theo quy định	Văn phòng HĐND-UBND huyện; Các phòng, ban, đơn vị; UBND cấp xã.	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Thường xuyên hàng năm	Theo quy định của cơ quan nhà nước cấp
4	Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định	Niem yết địa chỉ và tiếp nhận xử lý phản ánh kiến nghị theo quy định	Văn phòng HĐND-UBND huyện; Các phòng, ban, đơn vị; UBND cấp xã.	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Thường xuyên hàng năm	Theo quy định của cơ quan nhà nước cấp
<b>III</b>	<b>Cải cách tổ chức bộ máy</b>					
1	Triển khai việc sáp nhập thôn, tổ dân phố theo quy định	Hồ sơ sáp nhập thôn, tổ dân phố	Phòng Nội vụ	Các đơn vị liên quan, cấp xã	Từ năm 2021 đến năm 2025	
2	Sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã	Hồ sơ sáp nhập xã	Phòng Nội vụ	Các đơn vị liên quan, xã sáp nhập	Theo lộ trình của KH	Theo quy định
3	Sáp nhập các tổ chức Hội cấp huyện có chức năng, nhiệm vụ tương đồng	Hồ sơ sáp nhập các Hội	Phòng Nội vụ	Các đơn vị liên quan, các tổ chức Hội cấp huyện sáp nhập	Theo Hướng dẫn của tỉnh	
4	Sáp nhập đơn vị sự nghiệp (Trung tâm y tế huyện với Bệnh viện đa khoa huyện)	Hồ sơ đơn vị được sáp nhập	Phòng Nội vụ	Các đơn vị liên quan, đơn vị sự nghiệp sáp nhập	Theo lộ trình tỉnh yêu cầu	Theo quy định
5	Tổ chức đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Chỉ số hài lòng	Phòng Nội vụ	Các đơn vị liên quan, cấp xã	Định kỳ giữa tháng 11 hàng năm	Theo quy định
6	Rà soát chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn	QĐ quy định chức năng nhiệm vụ của các phòng chuyên môn	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn	Tháng 12 năm 2021	
<b>IV</b>	<b>Cải cách chế độ công vụ</b>					

1	Rà soát sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức phù hợp với đề án vị trí việc làm.	Bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập	Năm 2021-2022	
2	Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo đúng quy định của nhà nước	QĐ chuyển đổi	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập	Định kỳ theo quy định	
3	Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức đảm bảo chuẩn hóa về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng làm việc	Hồ sơ đào tạo	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn, UBND các xã, thị trấn	Định kỳ theo KH	
4	Ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao chất lượng tuyển dụng, thăng hạng viên chức		Phòng Nội vụ	Các đơn vị liên quan	Theo Kế hoạch	
<b>V</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>					
1	Xây dựng kế hoạch giao cho các đơn vị thực hiện tự chủ về KP theo lộ trình	Tạo quyền chủ động và sử dụng biên chế hàng năm nâng tỷ lệ % đơn vị tự đảm bảo KP chi thường xuyên	Phòng tài chính - Kế hoạch	Các đơn vị liên quan trong công tác sử dụng ngân sách	2021-2020	
2	Xây dựng kế hoạch vốn đầu tư trung hạn đảm bảo theo	Đảm bảo kế hoạch phát triển KT xã hội theo nhiệm kỳ	Phòng tài chính - Kế hoạch	Các đơn vị địa phương Các ban ngành có liên quan	2021-2025	
3	Xây dựng kế hoạch phát triển DN- HTX gắn với phát triển KT tư nhân	Nâng cao thu ngân sách trên địa bàn, chủ động Phát triển KTHX trên địa bàn	Phòng tài chính - Kế hoạch	Các đơn vị địa phương Các ban ngành có liên quan	2021-2020	



4	Sắp xếp bố trí thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư theo năm KH	Kết quả giải ngân vốn đầu tư	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các đơn vị liên quan	2021-2025	
5	Xây dựng kế hoạch tài chính ngân sách giai đoạn 3 - 5 năm	Đảm bảo cân đối ngân sách theo chu kỳ	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các đơn vị khác có liên quan	2021-2025	
6	Thực hiện kế hoạch Công khai tài chính	Đảm bảo tính công khai minh bạch trong sử dụng NS	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các đơn vị sử dụng ngân sách	2021-2025	
<b>VI</b>	<b>Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số</b>					
1.	Nâng cấp Cổng TTĐT huyện	Cổng TTĐT	Phòng VH-TT	Trung tâm CNTT và truyền thông tỉnh	2021	140
2	Hoàn thiện Đề án "Xây dựng Chính quyền điện tử huyện Cẩm Xuyên giai đoạn 2021-2025"	Đề án	Phòng VH-TT	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	2021-2025	
3	Ứng dụng CNTT cho hệ thống truyền thanh tại các xã, thị trấn	Thiết bị truyền thanh	Phòng VH-TT	UBND các xã, thị trấn được đầu tư	2021-2030	3.000
4	Mua sắm trang thiết bị hiện đại cho điểm giao dịch một cửa, một cửa liên thông một số xã, thị trấn		Văn phòng HĐND-UBND	UBND các xã, thị trấn được đầu tư	2019-2023	Theo dự toán riêng
5	Triển khai Hệ thống công điều hành nội bộ và giải pháp đăng nhập một lần SSO	Hệ thống phần mềm	Phòng VH-TT, Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	2022	300
6	Đầu tư, nâng cấp hệ thống mạng LAN, hệ thống giám sát an toàn thông tin tại cơ quan UBND huyện và UBND cấp xã	Đồng bộ cơ sở hạ tầng, đảm bảo an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà	Văn phòng HĐND-UBND huyện, UBND các xã thị trấn	Các đơn vị liên quan	2021-2023	5.000

		nước trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện				
7	Đầu tư hệ thống phòng họp không giấy cấp huyện, phòng họp trực tuyến cấp xã	Hệ thống CNTT đáp ứng yêu cầu cho các cuộc họp	Văn phòng HĐND-UBND huyện, UBND các xã thị trấn	Các đơn vị liên quan	2021-2025	6.100
8	Nâng cấp Trang thông tin điện tử cấp xã	Trang thông tin điện tử cấp xã	Phòng Văn hoá - Thông tin	UBND các xã thị trấn	2021-2023	1.150
9	Đào tạo nhân lực CNTT; tuyên truyền, tập huấn nâng cao kỹ năng CNTT cho người dân, doanh nghiệp	Lớp đào tạo tập huấn	Phòng Văn hoá - Thông tin, UBND các xã thị trấn	Các đơn vị liên quan	2021-2025	500
10	Chuyển đổi HTQLCL theo TCVN 9001:2015 tại 01 xã và xây dựng mới tại 18 xã	Công bố HTQLCL tại đơn vị	UBND các xã, thị trấn	Phòng KTHT	2021-2025	Đơn vị tự chủ kinh phí
11	Triển khai xây dựng mới HTQLCL ISO 9001: 2015 tại 04 đơn vị sự nghiệp	Công bố HTQLCL tại đơn vị	Các đơn vị sự nghiệp công lập	Phòng KTHT	2025-2030	Các đơn vị tự chủ kinh phí

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Văn phòng HĐND & UBND huyện;
- Các phòng phụ trách lĩnh vực CCHC;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Hoàng Anh**